

Kinh tế khu vực châu Á-Thái Bình Dương trong mấy thập niên gần đây phát triển mạnh. Trong đó đặc biệt ngành công nghiệp du lịch phát triển rất mạnh giữa các nước trong vùng từ đầu thập niên 80-90. Du lịch trở thành nguồn thu nhập ngoại tệ chính cho các quốc gia này và nó đem đến bao cơ hội làm ăn khác với hệ số xác suất 2/3 du khách là các nhà kinh doanh.

Hiệp hội Du lịch Thái Bình Dương cũng cho biết một số phi cảng trong vùng đã bão hòa cần phải mở rộng thêm để đón khách đi lại trong vài năm tới. Người ta cũng ước tính sẽ có 100 triệu lượt du khách sẽ đến khu vực này hàng năm vào năm 2000. Việt Nam cũng nằm trong vùn hồi làm ăn này. Theo thống kê, tỉ lệ tăng trưởng số lượng khách du lịch đến khu vực Đông Nam Á hàng năm là gần 12%. Riêng Việt Nam từ năm 1986 đến năm 1989 có tỷ lệ tăng trưởng 51,1%. Từ 54.000 du khách năm 1986 tăng lên 182.000 năm 1989 và đến năm 1991 tăng lên 300.000 du khách. Cơ quan OMT dự đoán rằng đến năm 2000 Việt Nam sẽ tiếp nhận 1.500.000 du

Sáng ngày mùng 2 tháng 5 năm 1992, một ông bạn ghé thăm tôi, cho biết mới đi thăm và làm việc ở Thái Lan về. Tôi nói có chuyện chi mới mà cho nghe với. Ông bạn (là được sĩ) nói: "Vội tôi thì mới nhưng với anh chẳng biết mới hay cũ". Rồi anh ta nói tiếp: "Tôi có hỏi mấy người bạn Thái rằng tại sao mấy ông chưa đầu tư lớn vào nước tôi?". Họ bảo trước mắt buồn bán với bên các ông thì được, nhưng đầu tư vào sản xuất hoặc những công việc gì to tát thì chưa tính, vì đầu tư vào rồi mang tiền ra không được. Ngân hàng của bên ông chưa hội nhập vào ngân hàng thế giới. Khi nào chúng tôi qua các ông không phải mang đô-la theo, chỉ cần có thể tín dụng là được, lúc đó mới có thể đầu tư làm ăn lớn. Ông bạn lại tiếp: "Sân bay Thái Lan lớn và hiện đại lắm anh à. Chà biết bên Mỹ, Anh, Pháp, Nhật thế nào chứ với tôi sân bay Thái là "tối cổ" rồi. Tàn sân nhất mình từ khi đổi mới tới giờ có khá lên nhưng cơ sở còn hẻo lánh. Tôi có một người bạn là bác sĩ mới đi thăm Trung Quốc về. Ngày trước anh ta học ở bên. Anh nói sân bay Bắc Kinh thời cải cách mở cửa cũng

PHÁT TRIỂN MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG THÀNH ĐIỂM DU LỊCH

khách mỗi năm.

Việt Nam có nhiều tài nguyên du lịch dự trữ với vị trí bên bờ Thái Bình Dương giữa các đường bay từ Đông sang Tây và từ Bắc xuống Nam. Xu hướng khách kinh doanh và khách du lịch luôn luôn tìm những điểm mới mẻ để đến, và do vậy chúng ta có thể lạc quan tin rằng con số ước tính trên còn có thể tăng thêm nếu ngay từ bây giờ chúng ta chuẩn bị thật kỹ việc tiếp nhận.

Những yếu tố và số liệu trên cho chúng ta thấy Việt Nam cần phát triển thêm nhiều điểm du lịch mới với nhiều loại hình phục vụ đa dạng để làm tăng thêm sức hấp dẫn của ngành du lịch Việt Nam. Thuận lợi hơn là những điểm gần TP.HCM và thủ đô Hà Nội, du khách ít tốn thời gian đi lại, và các tổ chức du lịch địa phương có thể tổ chức những

tours xuất phát từ 2 khu trung tâm trên với một giá thành không cao lắm.

Chẳng hạn Mỹ Tho, hay Cần Thơ, hai thành phố này cách TP.HCM khoảng 3 đến 4 giờ ô-tô. Thật là thuận tiện để khách có thể sử dụng khoảng thời gian chờ đợi các hãng du lịch thu xếp cho họ một tour dài ngày ra miền Trung và Bắc để đi một tour ngắn Mỹ Tho, Cần Thơ tham quan và xem sinh hoạt dân chúng vùng Đồng bằng sông Cửu Long không kém phần nổi tiếng. Hoặc ngược lại du khách có thể đi Đồng bằng sông Cửu Long 1 hay 2 ngày trong khi chờ máy bay ở Tân Sơn Nhất để về nước.

Như vậy ở những địa phương trên cần có kế hoạch phát triển thành điểm du lịch hấp dẫn. Nhưng phát triển như thế nào và theo mô hình gì, để

PHÙNG QUANG THUẬN

đáp ứng được nhu cầu thị trường mà không làm tổn hại đến sinh hoạt của dân chúng và môi trường thiên nhiên của địa phương cũng như trong tương lai không làm vào ngõ cụt mà hoà nhập được với sự phát triển du lịch của khu vực, lại còn làm một vấn đề.

Phát triển du lịch ở nước ta là một việc vừa có tính chất cấp bách lại vừa có tính chất chiến lược lâu dài, đòi hỏi nhiều công sức và đầu tư. Đây là vấn đề lớn đòi hỏi sự phát triển đồng bộ nhiều mặt.

Trong tình hình hiện nay chúng ta cần suy nghĩ, điều tra, nghiên cứu và làm ngay những gì có thể làm được cho hoạt động du lịch để tiếp nhận du khách đang và sắp đến VN ngày càng đông hơn, hầu tránh bớt được sự lãng phí thời gian, công sức con người và bảo vệ được một môi trường hài hòa.

TỪ CHUYỆN KỂ CỦA MỘT ÔNG BẠN ĐẾN Ý KIẾN CỦA ÔNG LÝ QUANG DIỆU

BẾN NGHÉ

to và khá hiện đại nhưng so với sân bay Thái thì chưa bằng!". Ông bạn được sĩ còn cho biết: "Đường bộ bên Thái cũng rộng và hiện đại lắm anh ơi. Xe đi như nước chảy và rất trật tự". Thông tin rồi không bình luận chi cả, ông bạn cáo từ ra về, hẹn bữa khác nói tiếp. Những "thông tin" của ông bạn ghé thăm tôi trong một sáng đầu mùa hạ đã khiến tôi nhớ tới ý kiến của ông Lý Quang Diệu, nguyên thủ tướng Xingapo trong chuyến sang thăm Việt Nam mới đây đã nói với phóng viên từ báo ở Thành phố Hồ Chí Minh đại ý là: "Nếu Việt Nam làm việc cật lực với nền kinh tế thị trường thật sự thì 10 năm nữa có thể thành cộp như Nam Triều Tiên, Hồng Kông, Xingapo... Nhưng do hoàn cảnh các bạn có khác, nên hẳn là chậm chân hơn Thái Lan và Malaxia, tức là thành cộp sau họ" (Ông Diệu không dùng chữ Rồng mà dùng chữ Cộp). Năm nghĩ lung mà đầu óc tôi

cứ nghĩ quanh nghĩ quẩn hoài:

- Nhiều doanh gia nước ngoài tới VN đều nói kinh tế VN triển vọng lắm. Nhưng từ triển vọng tới lúc thành cộp thật sự chắc còn phải có thời gian.

- Luật đầu tư nước ngoài của ta rõ ràng là thoáng. Nhưng đi vô cụ thể có lẽ chưa thật sự đáp ứng được những đòi hỏi rất thoáng của một nền kinh tế thị trường thật sự cho nên có những doanh nhân chưa thật sự an tâm đầu tư. Nó tự như một căn phòng ậy mà, mở hết các cửa rồi, thông gió rồi, nhưng vẫn còn thiếu những điều kiện để ăn ở, làm việc lâu dài.

- Hợp tác liên doanh buôn bán với nước ngoài là cần thiết và cần phải làm nữa, làm mãi vì như có người nói thương mại dịch vụ là một cái "chân" của nền kinh tế không thể thiếu. Nhưng về lâu về dài mà nói thì muốn có một nền kinh tế phát triển, tăng trưởng vững

chắc, có lẽ phải tập trung đầu tư cho sản xuất nhằm khai thác những tài nguyên chủ yếu của đất nước, đồng thời phải có những cơ sở hạ tầng đủ sức "kích kéo" nền kinh tế lên như mở rộng và hiện đại hoá các sân bay, bến cảng, đường sắt, đường bộ... Phải nói là đường sắt, đường bộ xuyên Việt của ta tuy có khá lên chút ít, nhưng vẫn ỉ ạch lắm. Vấn đề nhiên liệu, năng lượng thì ta đang khẩn trương lo, nhưng đã tới lúc cũng phải có những nỗ lực lớn về việc mở mang hiện đại hoá các cơ sở hạ tầng thiết yếu. Để làm việc đó, ta dựa vào nguồn lực trong nước, nhưng không thể không tranh thủ vốn đầu tư và kỹ thuật từ bên ngoài. Để sớm thành cộp ta không ngồi trên lưng cộp, nhưng quyết ngồi vững, ngồi thật sự trên lưng "con ngựa kinh tế thị trường" và cầm cương cho khéo.